

Số: /KH-SKHĐT

Bình Định, ngày tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022

Thực hiện Công văn số 1094/STTTT- BCVT&CNTT ngày 04/10/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022; Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Kế hoạch phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 của Sở với những nội dung như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2021

1. Môi trường pháp lý

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành và triển khai thực hiện các văn bản về phát triển Chính quyền điện tử/Chính quyền số như sau:

- Văn bản số 1484/SKHĐT-VP ngày 15/10/2019 về việc hướng dẫn quy trình quản lý văn bản điện tử đến, đi có ký số trên Hệ thống Văn phòng điện tử liên thông của tỉnh;

- Quyết định số 47/QĐ-SKHĐT ngày 06/02/2020 về ban hành Quy chế quản lý, vận hành và cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Định;

- Quyết định số 82/QĐ-SKHĐT ngày 03/04/2020 Về việc ban hành Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin của Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Kế hoạch số 11/KH-SKHĐT ngày 07/05/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về Kế hoạch Ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2021.

2. Hạ tầng kỹ thuật

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã hoàn thiện hệ thống mạng LAN, kết nối Internet tốc độ cao đến tất cả các phòng, đơn vị trực thuộc. Cán bộ, công chức, viên chức tại Sở đều thông thạo và làm việc trên máy tính, tỷ lệ 100 % máy tính/công chức, viên chức.

Có kết nối mạng số liệu chuyên dùng của tỉnh để phục vụ các hệ thống Văn phòng điện tử, hệ thống “Theo dõi, đơn đốc kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND giao”, hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh.

Cơ quan đã tích cực phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh kết nối liên thông trên Nền tảng, tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) đối với Hệ thống thông tin Đăng ký doanh nghiệp quốc gia.

Trang bị 01 máy chủ hoạt động theo chức năng và 01 đường truyền mạng internet chuyên dùng cho công tác đăng ký doanh nghiệp được kết nối trực tiếp đến Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, có trang bị tường lửa để đảm bảo an toàn thông tin. Hầu hết các máy tính trong cơ quan được mua bản quyền phần mềm diệt virus và cập nhật các bản vá lỗi thường xuyên.

3. Các ứng dụng, dịch vụ

Các ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động nội bộ cơ quan, bao gồm:

- Hệ thống Văn phòng điện tử dùng để quản lý điều hành văn bản điện tử, quản lý hồ sơ công việc.

- Ứng dụng Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh trong việc trao đổi tài liệu, văn bản trong nội bộ cơ quan và với các cơ quan, đơn vị bên ngoài.

- Ứng dụng chữ ký số trong văn phòng điện tử và kế toán, bảo hiểm xã hội, khai báo thuế.

- Ứng dụng Hệ thống Quản lý cán bộ công chức viên chức của Bộ Nội vụ để quản lý nhân sự.

- Ứng dụng phần mềm Quản lý tài sản của Sở Tài chính và phần mềm Misa để quản lý tài sản, kế toán – tài chính.

- Trang thông tin điện tử của Sở có liên kết đến Cổng thông tin điện tử của tỉnh; thường xuyên cập nhật tin tức chuyên ngành và công khai đầy đủ các quy trình, thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý.

- Ngoài ra, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật 60 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đối với một số thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở. Qua đó giúp người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư và các tổ chức liên quan tiếp cận các thủ tục hành chính một cách nhanh chóng và thuận lợi trong quá trình giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

4. Nguồn nhân lực

Đã bố trí 01 cán bộ chuyên trách, nhận nhiệm vụ quản trị mạng của cơ quan và 01 viên chức thuộc Trung tâm Xúc tiến đầu tư phụ trách công nghệ thông tin với trình độ chuyên môn nghiệp vụ từ đại học trở lên.

Kỹ năng ứng dụng CNTT của công chức, viên chức đều đạt mức căn bản đủ đáp ứng yêu cầu công việc của Sở.

5. An toàn thông tin

Lãnh đạo Sở luôn chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc thực hiện Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin tại Quyết định số 82/QĐ-SKHĐT ngày 03/04/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức đảm bảo an toàn thông tin được thực hiện thường xuyên đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động thông qua các

Hội nghị giao ban, phổ biến giáo dục pháp luật, sao gửi văn bản và thông báo trên Trang Thông tin điện tử.

Trang bị thiết bị tường lửa (firewall) có bao gồm bản quyền phần mềm, thực hiện cập nhật liên tục các phiên bản phòng chống virus, mã độc cho firewall. Trang bị thiết bị định tuyến có hỗ trợ phần mềm tường lửa, ngăn chặn các cuộc tấn công mạng.

Trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền cho các máy tính. Thực hiện cập nhật liên tục các phiên bản vá lỗi cho hệ điều hành, phần mềm ứng dụng trong nội bộ cơ quan.

Thường xuyên cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn về hướng dẫn, xử lý sự cố về an toàn thông tin do Sở Thông tin truyền thông và các đơn vị khác tổ chức.

II. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đạt được, Sở Kế hoạch và Đầu tư cũng gặp nhiều khó khăn như: Kết nối, chia sẻ dữ liệu dùng chung trên trục LGSP từ Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia của Bộ Kế hoạch và Đầu tư còn hạn chế. Hệ thống thường xuyên gặp sự cố về đường truyền. Dữ liệu chia sẻ không đầy đủ, không đảm bảo đủ các trường thông tin để phục vụ cho việc giải quyết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình giải quyết thủ tục hành chính. Kinh phí đầu tư hàng năm cho ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2022

1. Căn cứ lập kế hoạch

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định (Khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 5362/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác ứng dụng CNTT gắn với cải cách hành chính, thông qua môi trường điện tử, giảm thiểu sử dụng văn bản giấy trong điều hành và xử lý hồ sơ công việc; tăng tính minh bạch, công khai, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

- Triển khai có hiệu quả mô hình Chính quyền điện tử/Chính quyền số tại cơ quan Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Nâng cao trình độ, nhận thức và khả năng tiếp cận về chính quyền số, ứng dụng CNTT đối với cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan.

- Nâng cao năng lực bảo đảm an toàn, an ninh thông tin tại cơ quan Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; được tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống dùng chung của tỉnh và liên thông với hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa cơ quan Sở Kế hoạch và Đầu tư với các đơn vị Trung ương và các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh dưới dạng ký số điện tử đạt trên 90% (do một số lĩnh vực còn phải phát hành văn bản giấy).

- 100% văn bản đến, văn bản đi được xử lý trên phần mềm Văn phòng điện tử (trừ các văn bản mật theo quy định). Ký số 100% văn bản điện tử, hoàn thành lập hồ sơ điện tử và lưu trữ điện tử.

- Đẩy mạnh cập nhật dữ liệu báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Hoàn thiện nội dung Trang thông tin điện tử và các phần mềm ứng dụng theo tiêu chuẩn, công nghệ hiện đại, đúng quy định pháp luật, được vận hành ổn định, thông suốt, hiệu quả.

- Xây dựng, hoàn thiện, nâng cao khả năng hoạt động mạng nội bộ, mạng không dây và các phần mềm ứng dụng hoạt động ổn định, thông suốt, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

3. Nhiệm vụ

3.1. Hoàn thiện quy chế, quy định pháp lý

- Chỉ đạo triển khai kịp thời các văn bản của trên ban hành về phát triển Chính quyền điện tử/Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin;
- Cập nhật, sửa đổi Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT tại cơ quan Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quyết định ban hành của UBND tỉnh;
- Đề xuất Hồ sơ cấp độ an toàn thông tin tại cơ quan Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3.2. Phát triển hạ tầng số

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng máy tính, mạng, hệ thống nguồn điện, điều hoà,... đảm bảo khả năng dự phòng, khả năng lưu trữ dữ liệu; Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ đáp ứng yêu cầu cho hoạt động chuyên môn, ổn định, chính xác, an toàn, bảo mật các hệ thống thông tin và triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin;
- Bảo trì, bảo dưỡng định kỳ hệ thống máy tính, mạng nội bộ, mạng không dây và các thiết bị ngoại vi trong cơ quan.

3.3. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan

- Tiếp tục khai thác hiệu quả các phần mềm ứng dụng như: Hệ thống phần mềm tiếp nhận, xử lý và phát hành văn bản (Văn phòng điện tử); Phần mềm theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức; Phần mềm Quản lý tài sản; Quản lý tài chính – Kế toán;
- Triển khai hồ sơ công việc điện tử và lưu trữ điện tử trên Hệ thống Văn phòng điện tử đáp ứng các yêu cầu Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư; Quyết định số 71/2020/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND tỉnh về Ban hành Quy định công tác văn thư, lưu trữ của tỉnh Bình Định.

3.4. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Tích cực phối hợp với các đơn vị liên quan để hoàn thiện kết nối liên thông đến Nền tảng, tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP), đặc biệt là đảm bảo kết nối đến Hệ thống thông tin Đăng ký doanh nghiệp quốc gia của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Tiếp tục tăng cường công tác biên tập thông tin tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử Sở Kế hoạch và Đầu tư về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhất là các lĩnh vực thuộc ngành Kế hoạch và Đầu tư;

- Tuyên truyền hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Trang thông tin điện tử và Cổng dịch vụ công của tỉnh.

3.5. Bảo đảm an toàn thông tin

- Xây dựng, ban hành, thường xuyên rà soát, cập nhật các kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan, đơn vị;

- Triển khai thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin bao gồm kiểm soát truy cập hệ thống, giám sát các luồng dữ liệu truy cập hệ thống...;

- Cập nhật bản quyền phần mềm cho thiết bị an toàn, an ninh thông tin. Triển khai các biện pháp phòng chống virus, phòng chống mã độc tại các máy tính người dùng;

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng;

- Phối hợp với Sở thông tin và Truyền thông, các tổ chức cung ứng dịch vụ công nghệ thông tin, kịp thời xử lý, khắc phục sự cố trong quá trình vận hành hệ thống CNTT và các hoạt động đảm bảo an toàn an ninh thông tin.

- Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm, giai đoạn 5 năm và các dự án công nghệ thông tin.

3.6. Phát triển nguồn nhân lực

Định kỳ hàng năm, cử công chức, viên chức chuyên trách về CNTT tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về quản trị hệ thống, bảo mật, an toàn thông tin.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các văn bản pháp luật, quy định mới của nhà nước về CNTT cho công chức, viên chức cơ quan đề nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nội dung ứng dụng CNTT sử dụng nguồn kinh phí cấp cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trong năm 2022 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng Sở giúp Giám đốc Sở hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra

việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ tham mưu tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc và công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở tổ chức quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch Phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư, đề nghị các phòng, đơn vị trực thuộc phối hợp tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thành Hải